

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 149/2024/HS-PT
Ngày: 22-11-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ;
Các Thẩm phán:

- Bà Nguyễn Thanh Minh Châu;
- Bà Phạm Ngọc Giàu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trần Khánh Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Út Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 161/2024/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác Hạnh M), do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2024/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn H (tên gọi khác HM), sinh năm 1991 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ C, ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Sửa xe mô tô; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (chết) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1960; vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 (đã ly hôn); con có 01 người, sinh năm 2015; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 05-5-2022 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo số tiền 300.000.000 đồng về tội “Tàng trữ hàng cấm”, đến ngày 16-4-2024, bị cáo H thi hành được số tiền 63.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3422/QĐ-XPVPHC ngày 11-10-2023 của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Văn H số tiền 12.500.000 đồng về hành vi “Kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ”, H đã đóng phạt (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có giấy phép lái xe ô tô, nhưng không phải học và thi sát hạch theo quy định, nên vào khoảng tháng 01-2024, Nguyễn Văn H lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm đặt mua giấy phép lái xe. H vào tài khoản tên “Trung tâm S” nhắn tin và đặt mua 01 Giấy phép lái xe hạng B2 kèm theo hồ sơ và chứng chỉ lái xe với giá 2.500.000 đồng. H cung cấp hình ảnh và thông tin cá nhân cho người bán và thỏa thuận phương thức giao giấy phép lái xe thông qua hình thức chuyển phát nhanh, số điện thoại liên lạc khi nhận hàng là 0366675838. Khoảng 05-07 ngày sau khi đặt mua, H nhận được gói hàng bên trong có Giấy phép lái xe hạng B2, chứng chỉ và kết quả sát hạch mang tên Nguyễn Văn H. Ngày 06-02-2024, H điều khiển xe ô tô biển số 70A-311.51 lưu thông trên đường TL794, khi đến khu vực thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh do vi phạm Luật giao thông đường bộ nên bị lực lượng Cảnh sát giao thông thuộc Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh phát hiện dừng xe để kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, H xuất trình 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 so Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 22-4-2021 mang tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 10-01-1991, thường trú tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Qua kiểm tra giấy phép lái xe ô tô trên hệ thống phần mềm xác định giấy phép lái xe nói trên không có phần mềm quản lý nên mời H về trụ sở Công an làm việc.

Ngày 20-02-2024, Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh có công văn chuyển vụ việc có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 05-4-2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

+ “GIẤY PHÉP LÁI XE” số: 790134402468, Họ tên: NGUYỄN VĂN H, ngày sinh: 10/01/1991, nơi cư trú: X. T, H. T, T. T; Đề cấp ngày 22 tháng 4 năm 2021, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh T, hạng B2 (ký hiệu A01) cần giám định nêu trên là Giấy phép lái xe giả;

+ Chữ ký mang tên Nguyễn Tấn T1 – Giám đốc Sở giao thông vận tải tỉnh T trên mẫu cần giám định (ký hiệu A02) với chữ ký đứng tên Nguyễn Tấn T1 - Giám đốc Sở giao thông vận tải tỉnh T trên mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải do cùng một người viết ra.

+ Hình dấu “SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI - TỈNH TÂY NINH” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A02) với hình dấu “SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI - TỈNH TÂY NINH” trên mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Kết quả thu giữ vật chứng:

- 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng B2, trên giấy phép lái xe số: 790134402468, số phôi: AV818131 có chữ ký, mộc đỏ của Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 22-4-2021 (có giá trị đến 22-4-2031) cho người mang tên trên

giấy phép lái xe là Nguyễn Văn H, sinh ngày 10-01-1991, thường trú tại: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) chứng chỉ sơ cấp lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Văn H.

Kê biên tài sản: Lệnh Kê biên tài sản số 359/L-ĐCShS-KTMT ngày 09-8-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh đối với thửa đất số 290, tờ bản đồ số 104, diện tích 430,6 m², tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp cho bà Nguyễn Thị H1 ngày 22-8-2022, chỉnh lý trang 4 cấp cho Nguyễn Văn H ngày 07-9-2022.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2024/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Hạnh M) 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn H (Hạnh M) số tiền 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử về biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30-9-2024, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử giảm hình phạt từ phạt tù chuyển sang hình phạt tiền để bị cáo có điều kiện chăm sóc mẹ già và lo cho con còn nhỏ.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật và hợp pháp.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được phạt tiền, để bị cáo có thời gian lo cho mẹ già và lo cho con còn nhỏ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H khai trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm là hợp pháp.

[1.2] Bị cáo kháng cáo đúng theo trình tự, thủ tục trong thời hạn quy định của pháp luật tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên đủ điều kiện để xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Để có giấy phép lái xe ô tô, nhưng không phải thi sát hạch theo quy định, đồng thời để đối phó với lực lượng kiểm tra giao thông khi lái xe, bị cáo Nguyễn Văn H thông qua mạng xã hội đặt mua giấy phép lái xe giả để sử dụng khi tham gia giao thông. Ngày 06-02-2024, H điều khiển xe ô tô biển số 70A-311.51 lưu thông trên đường TL794, khi đến khu vực thuộc ấp Đ, xã T, huyện T thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh phát hiện và tiến hành dừng xe để kiểm tra, bị cáo H xuất trình giấy phép lái xe ô tô hạng B2, mang tên Nguyễn Văn H.

[3] Tại Kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 05-4-2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: “Giấy phép lái xe” số 790134402468, mang tên Nguyễn Văn H, ngày sinh 10-01-1991, nơi cư trú: X. T, H. T, T. T; cấp ngày 22 tháng 4 năm 2021, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh T, hạng B2 (ký hiệu A01) cần giám định là Giấy phép lái xe giả. Chữ ký mang tên Nguyễn Tấn T1 - Giám đốc Sở giao thông vận tải tỉnh T trên mẫu cần giám định (ký hiệu A02) với chữ ký đúng tên Nguyễn Tấn T1 - Giám đốc Sở giao thông vận tải tỉnh T trên mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải do cùng một người viết ra. Hình dấu “Sở Giao thông vận tải tỉnh T” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A02) với hình dấu “Sở Giao thông vận tải tỉnh T” trên mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả để đối phó với lực lượng Cảnh sát Giao thông khi lái xe tham gia giao thông. Do vậy, đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[5] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, sự hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan Nhà nước. Việc bị cáo sử dụng giấy phép lái xe lái giả để điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường là rất nguy hiểm, có thể xảy ra tai nạn và gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng cho

những người tham gia giao thông. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, không oan.

[6] Bị cáo kháng cáo xin chuyển hình phạt tù có thời hạn sang hình phạt tiền, thấy rằng: Bản thân bị cáo khi phạm tội có 01 tiền án về tội “Tàng trữ hàng cấm”, và 01 tiền sự về hành vi “Kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ”, nhưng không biết tu dưỡng bản thân, tiếp tục vi phạm pháp luật. Khi quyết định hình phạt, có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo thành khẩn khai báo; ngày 14-11-2024 bị cáo đã nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng theo bản án sơ thẩm đã tuyên, do đó chấp nhận một phần kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không được chấp nhận; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm.

[8] Xét bị cáo đã nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng, nên không cần thiết tiếp tục kê biên tài sản theo Lệnh Kê biên tài sản số 359/L-ĐCSHS-KTMT ngày 09-8-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh đối với thửa đất số 290, tờ bản đồ số 104, diện tích 430,6 m², tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp cho Nguyễn Thị H1 đứng tên ngày 22-8-2022, chính lý cho Nguyễn Văn H đứng tên ngày 07-9-2022.

[9] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần, nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H (tự Hạnh M).

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 98/2024/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (tự Hạnh M) phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Hạnh M) 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Ghi nhận, bị cáo Nguyễn Văn H đã nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0003160 ngày 14-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

2. Hủy bỏ Lệnh Kê biên tài sản số 359/L-ĐCSHS-KTMT ngày 09-8-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh đối với thửa đất

số 290, tờ bản đồ số 104, diện tích 430,6 m², tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp cho bà Nguyễn Thị H1 đứng tên ngày 22-8-2022, chỉnh lý cho Nguyễn Văn H đứng tên ngày 07-9-2022.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ khi tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện TC;
- VKSND huyện TC;
- CCTHADS huyện TC;
- Công an huyện TC;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Vũ